

Số: 10/2026/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2026/TLST - HNGĐ, ngày 19 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp K, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Châu Văn C, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp K, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kim N với ông Châu Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Lê Thị Kim N với ông Châu Văn C tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Châu Quốc T, sinh ngày 20/8/2010; Châu Quốc T1, sinh ngày 13/02/2016 và Châu Huy H, sinh ngày 12/11/2022. Khi ly hôn bà N

được quyền trực tiếp nuôi dưỡng Quốc Thiện và Huy H; ông C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng Quốc Toàn. Và việc thỏa thuận nuôi con của bà N và ông C phù hợp nguyện vọng Quốc T và Quốc T1.

Sau khi ly hôn, bà N và ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết bà N và ông C có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng các đương sự chưa đặt ra yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả:* Bà N và ông C khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Bà Lê Thị Kim N tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0000937 (Ký hiệu: BLTU/26E), ngày 13 tháng 01 năm 2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu, số tiền còn lại được hoàn trả cho bà N.

Ông Châu Văn C không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 11;
- UBND xã Đại Phúc (nay là xã Bình Phú);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh